

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/ DS - ST

Ngày: 31-01- 2024

V/v: “Tranh chấp Đòi nợ tiền họ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Ngọc Hải

2. Ông Nguyễn Hoàn Đại

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân- Thư ký Tòa án nhân dân h. Hoàng Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa, KSV.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 112/2023/TLST- DS, ngày 21 tháng 12 năm 2023 về “Tranh chấp đòi nợ tiền họ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST- DS, ngày 10 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1972. Có mặt

Địa chỉ: thôn T, xã Hoàng Đ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Hoàng Đình S, sinh năm 1948; Vắng mặt

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1952.

Đều địa chỉ: thôn T, xã Hoàng Đ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 14/12/2023, bản tự khai ngày 27/12/2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị D trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên vào năm 2018 ông Hoàng Đình S có rủ tôi tham gia chơi phường họ. Số tiền tôi nộp cho ông S hàng tháng đầy đủ. Tổng số tiền tôi nộp cho ông S từ tháng 8/2018 âm lịch đến tháng 9/2019 âm lịch là 34.850.000 đồng, sau đó ông S nói với tôi là dừng việc chơi họ, tôi có hỏi ông S về việc số tiền đã nộp cho ông S, nhưng ông khất với tôi trả nợ dần và đến ngày

28/5/2019 âm lịch ông S và bà V có viết giấy khất nợ số tiền là 32.000.000 đồng, tuy nhiên số tiền có lệch với số tiền tôi đã đóng cho ông S. Nhưng nay tôi yêu cầu ông S, bà V trả cho tôi số tiền là 32.000.000 đồng (Ba mươi hai triệu đồng).

Tiền lãi: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời khai ngày 08/01/2024 bị đơn ông Hoàng Đình S trình bày: Năm 2018 tôi mở phường cô D có chơi phường với tôi (S) tổng cộng cô D đã đóng được 9 tháng là 34.850.000 đồng. Đến ngày 28/5/2019 âm lịch tôi (S), bà V đã trả chót nợ với cô D. Nay tôi thừa nhận nợ cô D số tiền họ là 32.000.000 đồng. Tôi sẽ có trách nhiệm trả cho cô D nhưng tôi đề nghị được trả dần.

Tại lời khai của bà Nguyễn Thị V trình bày: Tôi thống nhất quan điểm của ông Hoàng Đình S.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án: Đúng thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả nợ tiền họ là 32.000.000đ.

+ Về án phí: Do yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị D khởi kiện khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V phải trả nợ. Căn cứ vào quy định tại Điều 68 BLTTDS xác định bà Lê Thị D là nguyên đơn, ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V là bị đơn.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V có địa chỉ tại xã Hoằng Đ, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[1.3] Về quan hệ pháp luật: Xuất phát từ việc chơi họ giữa ông Hoàng Đình S, bà Nguyễn Thị V với bà Lê Thị D, quá trình chơi họ hai bên không có tranh chấp gì về nội dung của dây họ. Tuy nhiên dây họ chấm dứt sớm ông S, bà V không còn khả năng thanh toán tiền họ, bà D chấp nhận chỉ lấy toàn bộ số tiền mà hai bên đã chót họ với nhau và đã viết giấy nợ tiền họ, hẹn thời gian trả. Như vậy, đây là tranh chấp “Đòi tiền nợ họ” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa được quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ngày 26/01/2024, do ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233 và 235 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, ông S, bà V tiếp tục vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chỉ ông S, bà V là đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung tranh chấp:

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị D đề nghị buộc ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V phải trả cho bà toàn bộ số tiền nợ họ là 32.000.000đồng, ông S, bà V đã viết giấy nhận nợ trên cơ sở tự nguyện. Nay ông S, bà V không trả số tiền đã nợ họ như giấy nhận nợ dẫn đến phát sinh tranh chấp về “Đòi tiền nợ họ” theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự, khoản 7,8 Điều 18 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ. Ông S, bà V thừa nhận cho đến thời điểm hiện tại ông, bà vẫn chưa trả được cho bà D. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị D, buộc ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V phải trả cho bà D số tiền nợ họ là 32.000.000đồng(Ba mươi hai triệu đồng).

Về lãi suất: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông S, bà V đề nghị phương án trả dần nhưng bà D không chấp nhận. Do đó không có căn cứ để chấp nhận phương án trả nợ dần của ông S và bà V.

Buộc ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V phải thanh toán số tiền gốc theo yêu cầu của bà D là 32.000.000đồng như đã nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3].Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng ông bà thuộc diện người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 144; khoản 1 Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị D. Buộc ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V phải trả cho bà Lê Thị Dung số tiền là: 32.000.000 đồng(ba mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bà Lê Thị D có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành dân sự thi hành toàn bộ số tiền trên, nếu chưa thi hành án, hàng tháng ông S, bà V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền phải thi hành, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng ông bà thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trả lại số tiền tạm ứng án phí là 800.000 đồng cho bà Lê Thị D theo biên lai thu số 003666 ngày 21/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn bà Lê Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn ông Hoàng Đình S và bà Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS h. Hoằng Hóa;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phương

